

MỤC LỤC

ISSN 1859-1531 - Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng, Vol. 24, No. 8, 2026

KHOA HỌC XÃ HỘI / SOCIAL SCIENCES

Current status of cadets' needs for psychological counseling modalities at Tran Quoc Tuan University <i>Thực trạng nhu cầu hình thức tư vấn tâm lý của học viên Trường Đại học Trần Quốc Tuấn</i> Ta Quang Dam	1
Digital technology application in teaching construction materials at The University of Danang - University of Technology and Education <i>Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy học phần vật liệu xây dựng tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng</i> Ngo Thi My	6
Empowerment, emotional solidarity, quality of life and support for sustainable tourism development: evidence from Da Nang City, Vietnam <i>Sự trao quyền, sự gắn kết cảm xúc, chất lượng cuộc sống và hỗ trợ phát triển du lịch bền vững: trường hợp nghiên cứu tại Đà Nẵng, Việt Nam</i> Tran Ho Thuong Thuong, Pham Cong Hau, Nguyen Duc Tien, Tran Nien Tuan	13
Entrepreneurial competencies among English majors and their implications for curriculum development <i>Khảo sát năng lực khởi nghiệp của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh và những hàm ý đối với phát triển chương trình đào tạo</i> Nguyen Hoang Nhi, Nguyen Bich Dieu	24
Green supply chain integration: a systematic literature review <i>Tích hợp chuỗi cung ứng xanh: tổng quan tài liệu có hệ thống</i> Nguyen Ngoc Thao Vy, Nguyen Thi Bich Thuy, Bui Trung Hiep	30
Informal family ties and national innovation capacity: cross-country evidence from Economic Complexity Index <i>Mối liên kết gia đình phi chính thức và năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia: bằng chứng xuyên quốc gia từ Chỉ số Phức tạp Kinh tế</i> Nguyen Thi Thuy, Ngo Thi My Hoa	40
Personality traits, self-brand connection, and brand loyalty toward a voluntary carbon offset initiative: a self-congruity perspective <i>Đặc điểm tính cách, sự gắn kết bản thân – thương hiệu và Lòng trung thành thương hiệu đối với một sáng kiến bù trừ carbon tự nguyện: góc nhìn từ lý thuyết tương thích bản thân</i> Bao Quoc Truong-Dinh, Nguyen The Phu, Le Ngoc Phuong Tram, Nguyen Bao Nhi, Le Ngoc Nhat Mien, Nguyen Hoang Anh Thi	52
Tourism development and per capita income in Vietnam's South Central Coast: evidence from a Panel ARDL/ECM framework <i>Phát triển du lịch và thu nhập bình quân đầu người ở vùng Nam Trung Bộ Việt Nam: bằng chứng từ mô hình panel ARDL/ECM</i> Le Hoang Thi Ngan Ha	60
Who is seen as legitimate to teach? Vietnamese students' perceptions of academic authority in EMI classrooms <i>Ai được xem là có đủ năng lực để giảng dạy? Nhận thức của sinh viên Việt Nam về uy tín học thuật của giảng viên trong các lớp học giảng dạy bằng tiếng Anh (EMI)</i> Pham Ngoc Huy, Bui Manh Huynh	67
Yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng lực phản biện trên không gian mạng của giảng viên ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay <i>Objective factors affecting cyberspace critical response competence of lecturers at military academies and officer schools today</i> Lê Văn Tình	73

KHOA HỌC NHÂN VĂN / HUMAN SCIENCES

Applying information technology in teaching English prepositions for students at Electric Power University, Vietnam: recommendations for the current period <i>Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy giới thiệu tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Điện lực Việt Nam: khuyến nghị cho giai đoạn hiện nay</i> Tran Thi Thanh Phuong	78
Constructing a digital competence integration matrix for teaching high school Literature: solutions to support teaching and assessment under the 2018 General Education Curriculum <i>Xây dựng khung ma trận tích hợp năng lực số trong dạy học môn Ngữ văn cấp trung học phổ thông: giải pháp hỗ trợ dạy học và đánh giá theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018</i> Le Thi Thanh Tinh, Ho Tran Ngoc Oanh, Nguyen Vu Anh Thy, Nguyen Ngoc Ha Chi, Nguyen Bao Hoang, Phung Nguyen Mai Trinh, Nguyen Bao Uyen	86
Constructing responsible AI literacy framework for high-school students in social discourse writing instruction <i>Xây dựng khung năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm cho học sinh trung học phổ thông trong dạy học viết văn nghị luận xã hội</i> Ho Tran Ngoc Oanh, Le Thi Thanh Tinh, Nguyen Viet Thuan, Truong Thi Hien, Duong Le Ny, Nguyen Thi Ngoc Quyen	92
Fostering problem-solving and creative ability for students through teaching the STEM topic “acid soil treatment” in natural science for grade 8 <i>Bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh thông qua dạy học chủ đề STEM “xử lý đất chua” môn khoa học tự nhiên 8</i> Vuong Cam Huong, Nguyen Huy Hoang, Pham An Binh	99
Hợp tác đào tạo tiếng Việt và văn hoá Việt Nam trong quan hệ Việt Nam - Trung Quốc (2010-2025): trường hợp Trường Đại học Sư phạm Văn Nam <i>Cooperation in Vietnamese language and culture education in Vietnam - China relations (2010-2025): the case of Yunnan Normal University</i> Deng Yanjiao, Luru Trang, Nguyễn Văn Sang	105
Modal operators in disaster-related journalistic discourse: a corpus-based study of the UK press <i>Tác từ tình thái trong diễn ngôn thiên tai: tiếp cận từ khối liệu báo chí vương quốc Anh</i> Phan Tuan Ly, Kieu Minh Khanh, Pham Thi Thuy Dung	111
Quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào giảng dạy một số nội dung học phần triết học Mác – Lênin <i>Integrating the resolutions of the 14th National Congress of the Communist Party into the teaching of selected contents of the Marxist–Leninist philosophy course</i> Phạm Huy Thành	117
Referential function in English cosmetics advertisements <i>Chức năng quy chiếu trong quảng cáo mỹ phẩm tiếng Anh</i> Nguyen Thi Ly Na, Ngu Thien Hung	123
Strategic partnerships: from international relations theories to Vietnam’s practice <i>Đối tác chiến lược: từ các trường phái lý thuyết quan hệ quốc tế đến thực tiễn của Việt Nam</i> Le H’Vinh, Nguyen Thu Trang	130
Thời gian queer trong tiểu thuyết <i>Một thoáng ta rực rỡ ở nhân gian</i> của Ocean Vuong <i>Queer time in Ocean Vuong’s novel On Earth We’re Briefly Gorgeous</i> Nguyễn Phương Anh, Bùi Bích Hạnh	137